

Số: 28/2025/QĐST-DSST

Nghệ An, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18/9/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 278/2024/TL-DSST ngày 05/11/2024 về “Tranh chấp quyền sử dụng đất và huỷ quyết định cá biệt” và các văn bản đồng ý của các đương sự vắng mặt tại phiên hòa giải..

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự có mặt nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó và Tòa án đã nhận được văn bản đồng ý của các đương sự vắng mặt tại phiên hòa giải.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1959. Địa chỉ: 3/B3, tổ 18, khu phố 6, phường T, thành phố B (nay là Phường T), tỉnh DN.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Hồng M, sinh năm 1958. Địa chỉ: Khối 4 NT, phường C, tỉnh NA.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đình Th, sinh năm 1977 và chị Trần Thị V, sinh năm 1982. Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện N (nay là xã T), tỉnh NA.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956. Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện N (nay là xã T), tỉnh NA.

+ Bà Dương Thị Kh, sinh năm 1960. Địa chỉ: 3/B3, tổ 18, khu phố 6, phường T, thành phố B (nay là Phường T), tỉnh DN.

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981. Địa chỉ: 202/30 ĐT 744 tổ 1, ấp A, xã P, Thị xã B, tỉnh B (nay là Phường P, thành phố HCM).

+ Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện N (nay là xã T), tỉnh NA.

+ Anh Nguyễn Đình H2, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện N (nay là xã T), tỉnh NA.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh NA (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh NA).

+ Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh NA.

+ Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh NA.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ UBND huyện N, tỉnh NA và UBND xã N, huyện N, tỉnh NA: UBND xã T, tỉnh NA.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn tự nguyện rút các yêu cầu khởi kiện sau:

- Hủy 01 phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 123 QĐUB(H) ngày 24/06/1997 đối với thửa đất số 1005, tờ bản đồ số 5, diện tích 1333m² tại xóm 1, xã Nghi Đồng, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An do UBND huyện N cấp mang tên ông Nguyễn Đình Đạo.

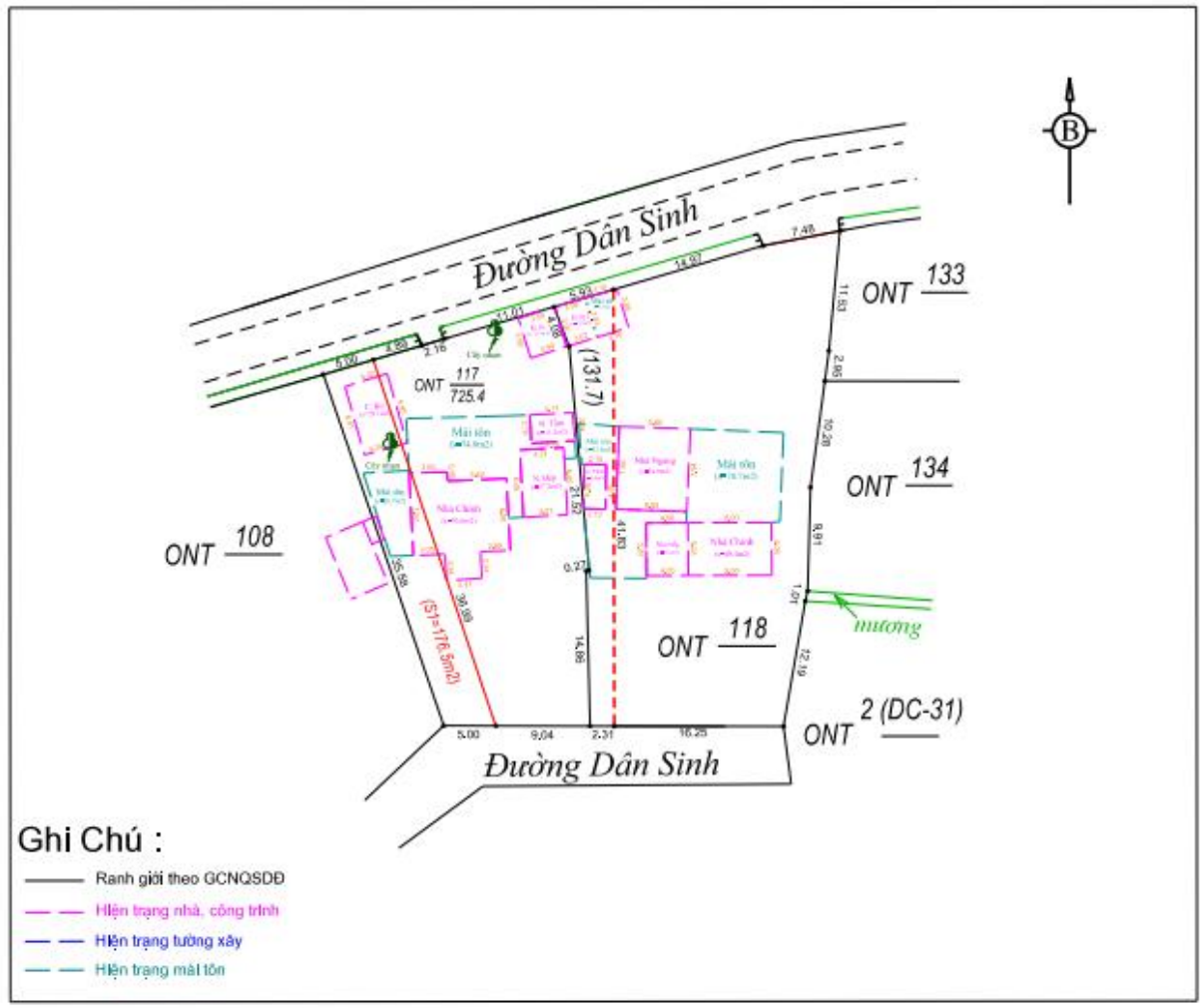
- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL013005 đối với thửa đất số 107, tờ bản đồ số 26, diện tích 1714m² tại xóm 1, xã Nghi Đồng, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, số vào sổ cấp giấy CH 01204/2017 do UBND huyện N cấp ngày 23/10/2017 mang tên bà Nguyễn Thị H.

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 076960 đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 26, diện tích 857,1m² tại xóm 1, xã Nghi Đồng, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, số vào sổ cấp giấy CH 01344/2018 do UBND huyện N cấp ngày 20/3/2018 mang tên anh Nguyễn Đình Th và chị Trần Thị V.

2.2. Các đương sự đều thống nhất anh Nguyễn Đình Th, chị Trần Thị V cắt cho ông Nguyễn Đình Đ một phần thửa đất có chiều rộng phía trước mặt đường là 5m về phía bên trái thửa đất kéo dài từ trước ra sau, song song với cạnh bên trái, có diện tích 176,5m² – (Ký hiệu S1 trên sơ đồ kèm theo Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự) để xây nhà thờ và thắp hương bố mẹ tại thửa đất số 117, tờ bản đồ số 26, tại xóm 1, xã Nghi Đồng, huyện Nghi Lộc (nay là xã Thần Lĩnh), tỉnh Nghệ An được UBND huyện N, tỉnh NA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 076960 ngày 20/3/2018 mang tên anh Nguyễn Đình Th và chị Trần Thị V.

Vị trí, kích thước các cạnh của diện tích S1=176,5m² theo sơ đồ sau;

3. SƠ ĐỒ THỪA ĐẤT



2.3. Anh Nguyễn Đình Th và chị Trần Thị V tự nguyện tháo dỡ các tài sản trên phần đất để giao đất cho ông Nguyễn Đình Đ. Ông Đ đồng ý hỗ trợ cho anh Th, chị V chi phí tháo dỡ tài sản số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

3. Các bên đương sự có trách nhiệm phối hợp với nhau đến Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai.

4. Chi phí thẩm định, định giá, ông Nguyễn Đình Đ tự nguyện chịu và đã hoàn thành nghĩa vụ đối với Tòa án.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Đình Th phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

7. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

8. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh NA;
- THADS tỉnh NA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Từ